

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN, CÂY XANH HP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/4/BC-CVCX

Hải Phòng, ngày 09 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2023

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:
 - Ông Nguyễn Văn Tùng - Chủ tịch UBND thành phố
 - Ông Lê Anh Quân - Phó Chủ tịch thường trực UBND thành phố
 - Ông Lê Khắc Nam - Phó Chủ tịch UBND thành phố
 - Ông Nguyễn Đức Thọ - Phó Chủ tịch UBND thành phố
 - Ông Hoàng Minh Cường - Phó Chủ tịch UBND thành phố

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	789/UBND-TC2	13/4/2023	Cho ý kiến để người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng
2	960/QĐ-UBND	13/4/2023	Về việc thôi kiêm nhiệm làm người đại diện phần vốn nhà nước; điều chuyển số cổ phần đại diện tại công ty cổ phần Công viên, cây xanh Hải Phòng và Công ty cổ phần Công trình công cộng và Xây dựng Hải Phòng

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Lê Văn Tuấn	09/01/1965	Cử nhân kinh tế	Từ T9/2016 đến nay	Tổng Giám đốc; Chủ tịch HĐQT.
2	Phạm Kiến Phong	06/06/1972	Kỹ sư đất đai	Từ T8/2017 đến nay	Phó Tổng Giám đốc; Tổng Giám đốc.
3	Đặng Thị Hồng Liên	29/04/1967	Kỹ sư Kinh tế biển	T9/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát

4	Bùi Gia Bảo	06/06/1975	Cử nhân kinh tế	Từ T2/2019 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Phòng KHKT; Thành viên HĐQT
5	Phạm Văn Hùng	09/12/1981	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Từ T2/2021 đến nay	Q. Giám đốc Xí nghiệp; Giám đốc Xí nghiệp CXĐT; Phó Tổng Giám đốc
6	Phạm Quang Sỹ	25/09/1962	Cử nhân kinh tế	Từ T9/2016 đến nay	Kế toán trưởng; Phó Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT
7	Nguyễn Khắc Hà	20/12/1957	Thạc sỹ	Từ T11/2004 đến nay	Giám đốc; Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT
8	Nguyễn Thị Tuyết	09/10/1983	Cử nhân Quản trị Tài chính - Kế toán	Từ T9/2021 đến nay	Phụ trách kế toán; Kế toán trưởng.

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm
1	Lê Văn Tuấn	CT HĐQT	25.000.000		291.000.000
2	Phạm Kiến Phong	TGĐ	24.000.000		279.360.000
3	Đặng Thị Hồng Liên	Trưởng ban Kiểm soát	22.000.000		256.080.000
4	Bùi Gia Bảo	Phó TGĐ	21.000.000		244.440.000
5	Phạm Văn Hùng	Phó TGĐ	21.000.000		105.000.000
6	Nguyễn Khắc Hà	TV HĐQT	4.400.000	Hưởng thù lao	51.300.000
7	Phạm Quang Sỹ	TVHĐQT	4.400.000	Hưởng lương, thù lao	144.840.000
8	Nguyễn Thị Tuyết	Kế toán trưởng	19.000.000		221.160.000

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nếu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	03A/NQ-HĐQT	05/01/2023	Lê Văn Tuấn	- Triển khai Kế hoạch sản xuất năm 2023. - Xây dựng Phương án sử dụng lao động năm 2023. - Thống nhất việc thành lập xí nghiệp duy tu 6. - Dự kiến thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. - Phương án giao đất, xây dựng trụ sở công ty tại phường Anh Dũng, quận Dương Kinh. - Thống nhất việc chi tiền ăn ca cuối năm và trợ cấp cho NLĐ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão – 2023. - Thống nhất xét nâng lương năm 2023 cho NLĐ.

2	44/NQ-HĐQT	25/03/2023	Lê Văn Tuấn	- Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023 - Thống nhất việc đầu tư mua sắm các trang thiết bị phục vụ sản xuất và các công việc chung của công ty.
3	57/NQ-HĐQT	11/4/2023	Lê Văn Tuấn	- Triển khai công tác sản xuất kinh doanh Quý 2/2023. - Kiểm tra công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2023. - Thống nhất việc thành lập Xí nghiệp 6. - Thống nhất bổ nhiệm ông Phạm Văn Hùng chức danh Quyền Giám đốc Xí nghiệp 6; Bổ nhiệm ông Lê Văn Hùng chức danh Phó Giám đốc Xí nghiệp 1; Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Chung chức danh Phó Trưởng phòng Tổ chức – Lao động, Tiền lương; Bổ nhiệm ông Phạm Đức Tùng chức danh Phó Giám đốc Xí nghiệp Cây xanh đô thị. - Thống nhất giới thiệu ông Phạm Văn Hùng sinh ngày 09/12/1981 hiện đang giữ chức vụ Giám đốc Xí nghiệp Cây xanh đô thị đề lập hồ sơ và thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc công ty.
4	58B/NQ-HĐQT	14/4/2023	Lê Văn Tuấn	- Triển khai thực hiện Quyết định 960/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 về việc thôi kiêm nhiệm người đại diện phần vốn nhà nước; điều chuyển số cổ phần do bà Hoàng Thị Tuyết Mai đại diện đang cho ông Lê Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT công ty. - Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Hoàng Thị Tuyết Mai.
5	85/NQ-HĐQT	05/5/2023	Lê Văn Tuấn	- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023. - Chi trả cổ tức năm 2022. - Thống nhất việc đầu tư mua mới 01 xe bán tải phục vụ công việc chung của công ty. - Bổ nhiệm bà Phạm Thị Thanh Phương chức danh Giám đốc Xí nghiệp 3.
6	120 B/NQ-HĐQT	13/07/2023	Lê Văn Tuấn	- Thay đổi nội dung thông tin về địa chỉ trụ sở công ty (Địa chỉ mới: Số 26, đường Lương Khánh Thiện, Phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, Hải Phòng) trên giấy chứng nhận cổ phần. - Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc công ty đối với ông Phạm Văn Hùng - Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Xí nghiệp Cây xanh đô thị đối với ông Nguyễn Nhật Huy.
7	144B/NQ-HĐQT	15/9/2023	Lê Văn Tuấn	Triển khai thực hiện nội dung văn bản số 5525/VP-XD3 ngày 08/8/2023 của UBND Thành phố về việc trồng cây cau vua tại trung tâm Hội nghị biểu diễn, Trung tâm chính trị hành chính Thành phố thuộc khu đô thị Bắc Sông Cấm.

02010
CÔNG
CỔ
CÔNG
CÁY
HẢI
ĐO QUÝ

8	164/NQ-HĐQT	05/10/2023	Lê Văn Tuấn	- Triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý 4/2024. - Lập sổ đăng ký cổ đông và thực hiện bàn giao giấy chứng nhận cổ phần đủ điều kiện cấp đổi lại cho các cổ đông của công ty.
---	-------------	------------	-------------	---

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ dự họp
1	Đặng Thị Hồng Liên	29/04/1967	Kỹ sư kinh tế biên	Trưởng BKS	25/07/2016	100%
2	Đinh Thị Vân Anh	16/11/1977	Cử nhân kinh tế	Thành viên BKS	22/07/2016	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung	Người ký
1	01/BC-BKS	20/04/2023	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022; phương hướng nhiệm vụ năm 2023	Đặng Thị Hồng Liên

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (KHÔNG CÓ)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1	Lê Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Số 23 Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.1	Phạm Thị Cẩm	Mẹ đẻ	Số 23, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.2	Nguyễn Thị Mai	Vợ	Số 23, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.3	Lê Anh Tuấn	Con đẻ	Số 23, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.4	Nguyễn Thị Thúy An	Con dâu	Tổ 10 Phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình	14/02/2022	
1.5	Lê Thùy Dương	Con đẻ	Số 23, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.6	Lê Thúy Dung	Chị ruột	Số 12, tổ dân phố Phú Xá, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.7	Nguyễn Văn Doanh	Anh rể	Số 12, tổ dân phố Phú Xá, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	

1.8	Lê Thị Dinh	Chị ruột	Số 10/298, Bùi Thị Từ Nhiên, Đông Hải 1, Hải An, HP	22/7/2016	
1.9	Nguyễn Văn Minh	Anh rể	Số 10/298, Bùi Thị Từ Nhiên, Đông Hải 1, Hải An, HP	22/7/2016	
1.10	Lê Tất Toàn	Em ruột	2/21, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
1.11	Bùi Thị Nguyệt	Em dâu	2/21, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	22/7/2016	
2	Phạm Kiến Phong	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.1	Phạm Kiến Nguyên	Bố đẻ	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.2	Nguyễn Thị Nguyên	Mẹ đẻ	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.3	Phạm Thị Vân	Vợ	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.4	Phạm Ngọc Anh	Con đẻ	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.5	Phạm Minh Anh	Con đẻ	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.6	Phạm Thị Thu Hằng	Em ruột	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
2.7	Huỳnh Phú Nguyên	Em rể	Số 60/29/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng	22/7/2016	
3	Phạm Quang Sỹ	TV HĐQT	Số 26/89 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	22/7/2016	
3.1	Đào Thị Ёn	Mẹ đẻ	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.2	Phạm Thị Thuỷ	Vợ	Số 26/89 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	22/7/2016	
3.3	Phạm Thị Trang	Con đẻ	Số 6B/64/132 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	22/7/2016	
3.4	Phan Anh Duy	Con rể	Số 6B/64/132 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	22/7/2016	
3.5	Phạm Thu Hà	Con đẻ	Số 26/89 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	22/7/2016	
3.6	Phạm Quang Chiến	Anh ruột	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.7	Đào Thị Loan	Chị dâu	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.8	Phạm Thị Chiên	Chị ruột	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.9	Đào Văn Khương	Anh rể	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.10	Phạm Thị Mỹ	Em ruột	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.11	Tăng Xuân Hiệp	Em rể	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
3.12	Phạm Thị Mỹ	Em ruột	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	

9398
 3TY
 HÂN
 VI
 XAN
 PHON
 ENT.P

3.13	Đào Xuân Trường	Em rể	Thôn 1, Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	22/7/2016	
4	Bùi Gia Bảo	Phó Tổng giám đốc	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.1	Nguyễn Thị Tố Hường	Mẹ đẻ	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.2	Hoàng Ngọc Hải	Bố vợ	Số 77/229 Miếu 2 Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	02/01/2019	
4.3	Dương Thị Tính	Mẹ vợ	Số 77/229 Miếu 2 Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	02/01/2019	
4.4	Hoàng Thị Hoài Thu	Vợ	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.5	Bùi Hưng Long	Con đẻ	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.6	Bùi Ngọc Diệp	Con đẻ	Số 18/20 Miếu 2 Xã, Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.7	Bùi Thị Thanh Bình	Chị ruột	Số 131/240 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.8	Đỗ Xuân Trọng	Anh rể	Số 131/240 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	02/01/2019	
4.9	Bùi Thị Ngọc Hiền	Chị ruột	Số 14/193 Văn Cao, An Khê, Đăng Lâm, Hải An, HP	02/01/2019	
4.10	Phạm Minh Tân	Anh rể	Số 14/193 Văn Cao, An Khê, Đăng Lâm, Hải An, HP	02/01/2019	
5	Nguyễn Khắc Hà	Thành viên HĐQT	Số 32, Kiều Sơn, Đăng Lâm, Hải An, HP	22/7/2016	
5.1	Nguyễn Thị Thơ	Vợ	Số 32, Kiều Sơn, Đăng Lâm, Hải An, HP	22/7/2016	
5.2	Nguyễn Thị Yến	Con ruột	Số 143D, Ngũ Quỳnh, Thanh Nhàn, Đống Đa, HN	22/7/2016	
5.3	Hoàng Văn Sơn	Con rể	Số 143D, Ngũ Quỳnh, Thanh Nhàn, Đống Đa, HN	22/7/2016	
5.4	Nguyễn Thị Thủy	Con ruột	Khu Trục Cát, Tràng Cát, Hải An, HP	22/7/2016	
5.5	Phạm Văn Cường	Con rể	Khu Trục Cát, Tràng Cát, Hải An, HP	22/7/2016	
5.6	Nguyễn Thị Thức	Chị ruột	Tô Hồ, An Mỹ, Quỳnh Phụ, Thái Bình	22/7/2016	
5.7	Trần Quốc Luân	Anh rể	Tô Hồ, An Mỹ, Quỳnh Phụ, Thái Bình	22/7/2016	
5.8	Nguyễn Thị Liên	Chị ruột	Số 1/36, Lý Anh Tông, TP Hải Dương	22/7/2016	
5.9	Nguyễn Thị Hạnh	Chị dâu	Thôn Thượng, An Thanh, Quỳnh Phụ, Thái Bình	22/7/2016	
5.10	Nguyễn Thị Mai	Em dâu	Số 351, Nguyễn Du, Thị trấn Quảng Hà, Quảng Ninh	22/7/2016	
5.11	Nguyễn Thị Hào	Em ruột	Thôn 9, Xã Quảng Long, Hải Hà, Quảng Ninh	22/7/2016	

5.12	Phạm Văn Chức	Em rể	Thôn 9, Xã Quảng Long, Hải Hà, Quảng Ninh	22/7/2016	
6	Phạm Văn Hùng	Phó Tổng giám đốc	Số 8, Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.1	Đoàn Út Xoa	Vợ	Số 8, Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.2	Ngô Thị Nhuận	Mẹ đẻ	Số 8, Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.3	Đoàn Tinh Nhuệ	Bố vợ	Số 415B Đà Nẵng, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.4	Nguyễn Thị Nhiệm	Mẹ vợ	Số 415B Đà Nẵng, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.5	Phạm Ngọc Huyền	Con đẻ	Số 8, Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.6	Phạm Đức Lâm	Con đẻ	Số 8, Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	01/08/2023	
6.7	Phạm Thị Nga	Chị ruột	Thôn Vĩnh Khê, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	01/08/2023	
7	Nguyễn Thị Tuyết	Kế toán trưởng	Số 6A/630 Đường Thiên Lô , Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành Phố Hải Phòng	09/09/2021	
7.1	Nguyễn Văn Đặng	Bố đẻ	Thôn Quang Rực, Xã Hồng Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương	09/09/2021	
7.2	Bùi Thị Diệp	Mẹ đẻ	Thôn Quang Rực, Xã Hồng Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương	09/09/2021	
7.3	Nguyễn Văn Khanh	Chồng	Số 6A/630 Đường Thiên Lô , Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành Phố Hải Phòng	09/09/2021	
7.4	Nguyễn Đức Anh	Con đẻ	Số 6A/630 Đường Thiên Lô , Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành Phố Hải Phòng	09/09/2021	
7.5	Nguyễn Khánh Ngọc	Con đẻ	Số 6A/630 Đường Thiên Lô , Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành Phố Hải Phòng	09/09/2021	
7.6	Nguyễn Thị Hương	Em ruột	Lô 640 Khi TĐC Hồ Sen Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	09/09/2021	
7.7	Nguyễn Đình Thi	Em rể	Lô 640 Khi TĐC Hồ Sen Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng	09/09/2021	
7.8	Nguyễn Bá Vương	Em ruột	Thôn Quang Rực, Xã Hồng Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương	09/09/2021	
7.9	Lê Thị Hoa	Em dâu	Thôn Quang Rực, Xã Hồng Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương	09/09/2021	
8	Đặng Thị Hồng Liên	Trưởng ban Kiểm soát	Số 47 B tổ 43 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.	22/7/2016	
8.1	Phạm Bá Diệp	Bố đẻ	Số 30/20, Miếu Hai xã, P.Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
8.2	Phạm Thị Minh	Mẹ chồng	Số 47 B tổ 43 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.	22/7/2016	
8.3	Ngô Quốc Tuấn	Chồng	Số 47 B tổ 43 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.	22/7/2016	



8.4	Ngô Quốc Tùng	Con đẻ	Số 47 B tổ 43 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.	22/7/2016	
8.5	Phạm Thị Ngọc Bích	Con dâu	Số 47 B tổ 43 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.	22/7/2016	
8.6	Ngô Thùy Linh	Con đẻ	Số 47 B tổ 43 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng.	22/7/2016	
8.7	Đặng Quang Long	Em ruột	Số 30/20, Miếu Hai xã, P.Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
8.8	Đỗ Thị Ngọc	Em dâu	Số 30/20, Miếu Hai xã, P.Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9	Đinh Thị Vân Anh	Thành viên BKS	Số 52/202 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9.1	Lê Thị Xuyên	Mẹ đẻ	Số 14/428 Nguyễn Văn Linh, Lê Chân, Hải Phòng.	22/7/2016	
9.2	Nguyễn Hoài Lân	Chồng	Số 52/202 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9.3	Nguyễn Hoàng Quân	Con đẻ	Số 52/202 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9.4	Nguyễn Quang Minh	Con đẻ	Số 52/202 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9.5	Đinh Ngọc Lân	Em ruột	Số 14/428 Nguyễn Văn Linh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9.6	Đinh Tiến Đạt	Em ruột	Số 14/428 Nguyễn Văn Linh, Lê Chân, HP	22/7/2016	
9.7	Nguyễn Thị Huyền	Em dâu	Số 14/428 Nguyễn Văn Linh, Lê Chân, HP	22/7/2016	

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Không có				
....					

Giải thích:

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 262 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 120,4 triệu đồng
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 8,6 triệu đồng